

** Người làm chứng:*

1. Anh Thò Lia Ch, sinh năm 1981; trú tại: bản Mưòng L, xã Tri L1, huyện Quế Ph, tỉnh Nghệ An; có mặt.

2. Anh Và Bá Ch1, sinh năm 1998; trú tại: bản Mưòng L, xã Tri L1, huyện Quế Ph, tỉnh Nghệ An; có mặt.

3. Anh Thò Bá D, sinh năm 2003; trú tại: bản Mưòng L, xã Tri L1, huyện Quế Ph, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Già Y A không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 11/8/2019, Lầu Thị S điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 37F1-108.37 chở Già Y A đi từ nhà ở tại bản Mưòng L, xã Tri L1, huyện Quế Ph, tỉnh Nghệ An đến khu vực chợ Mới, xã Châu Th, huyện Quế Ph để đi chợ. Khi đến chợ Mới, một người đàn ông Lào (không rõ địa chỉ) hỏi A và S “có phải người dân tộc Mông không?”, A trả lời: “phải”. Người Lào nói “nếu là người Mông thì đưa đồ cho bạn cái”. A hỏi lại “đồ chi?”. Người Lào trả lời “02 bánh ma túy”. Lúc đầu, Già Y A và Lầu Thị S không đồng ý, nhưng người Lào hứa nếu A và S đi sẽ trả cho mỗi người 3.000.000 đồng nên cả hai nhận lời đưa số hàng trên cho khách. Sau đó, người đàn ông Lào đưa cho Già Y A 02 bánh heroine, đưa cho S số tiền 3.000.000 đồng và dặn “đưa xuống cho khách ở xã Cẩm Muộn, huyện Quế Ph; đi đến ngã ba rẽ phải đi theo đường đó, trên đường đi sẽ có người lấy và đưa nốt số tiền còn lại”. Già Y A cầm 02 bánh heroine giấu vào hai hông phía lưng quần của mình. Sau khi nhận tiền, S đưa cho A số tiền 500.000 đồng rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37F1-108.37 chở A đi giao ma túy cho khách. Đến 12 giờ 55 phút cùng ngày, khi S chở A đến khu vực bản Piểu, xã Châu Th, huyện Quế Ph thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Quế Phong yêu cầu dừng xe kiểm tra, Già Y A có biểu hiện khác thường, sợ hãi để lộ 02 khối hình chữ nhật được bọc kín trong túi nilon, bên trong chứa chất bột màu trắng ở hai hông phía lưng quần nên Tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Quế Phong tiến hành bắt giữ và lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ 02 bánh chất bột màu trắng hình chữ nhật (nghi ma túy); 01 xe mô tô biển kiểm soát 37F1-108.37; 02 điện thoại di động; thu giữ của Lầu Thị S 3.000.000 đồng và của Già Y A 690.000 đồng, tổng cộng 3.690.000 đồng.

Kết luận giám định số 1166/KL-PC09(MT) ngày 14/8/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “*Hai mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1 và M2) thu giữ của Già Y A và Lầu Thị S gửi tới giám định đều là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Già Y A và Lầu Thị S có tổng khối lượng 707,07gam*”.

Vật chứng thu giữ gồm: 707,07gam ma túy heroine, đã lấy 20gam làm mẫu vật giám định, còn lại 687,07gam; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX, màu đỏ đen biển kiểm soát 37F1-108.37; 01 đăng ký xe mô tô và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới mang tên Thò Lia Ch; 01 chứng minh nhân dân mang tên Già Y A; 01 điện thoại OPPO màu hồng, 01 điện thoại VIVO màu đỏ và 3.690.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37F1-108.37 kèm theo giấy tờ xe và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu trắng hồng thu giữ của Lầu Thị S là của anh Thò Lia Ch; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đỏ thu giữ của Già Y A là của anh Và Bá Ch1, Ch và Ch1 không biết A và S dùng vào việc phạm tội nên đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định và trả lại cho anh Ch1 chứng minh nhân dân của Già Y A.

Cáo trạng số 211/CT-VKS-P1 ngày 26/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Lầu Thị S và Già Y A về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2020/HS-ST ngày 20/02/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đã quyết định áp dụng điểm b khoản 4 điều 250; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lầu Thị S tù chung thân về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 11/8/2019.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Lầu Thị S.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Già Y A; xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/02/2020, bị cáo Lầu Thị S có đơn kháng cáo với nội dung kêu oan.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Lầu Thị S thay đổi nội dung kháng cáo từ kêu oan sang xin giảm hình phạt, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm xét xử là đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là người dân tộc nhận thức pháp luật hạn chế để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Lầu Thị S có quan điểm: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và thay đổi nội dung kháng cáo sang xin giảm hình phạt. Bị cáo S tham gia vụ án với vai trò thứ yếu, bị cáo là người Lào lấy chồng người Việt Nam và sinh sống tại vùng sâu, vùng xa, nhận thức pháp luật hạn chế, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nếu kết tội bị cáo thì xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tham gia phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan và căn cứ vào tính chất, mức độ, vai trò để xử phạt bị cáo mức án tù chung thân là

có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được căn cứ, do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo S, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lầu Thị S thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai ban đầu của bị cáo cũng như lời khai của bị cáo Già Y A, lời khai của người làm chứng, báo cáo của Tổ công tác Cảnh sát giao thông Công an huyện Quế Phong, Điều tra viên, cán bộ điều tra Công an huyện Quế Phong, người phiên dịch, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 11/8/2019, các bị cáo Già Y A và Lầu Thị S đã có hành vi vận chuyển trái phép 707,07gam ma túy heroine cho một người đàn ông Lào để lấy 6.000.000 đồng tiền công từ khu vực chợ Mới, xã Châu Th, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An đưa xuống cho khách ở xã Cẩm Muộn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Hồi 12 giờ 55 phút cùng ngày, khi các bị cáo đi đến khu vực bản Piếu, xã Châu Th, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An thì bị Công an huyện Quế Phong phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo Lầu Thị S và Già Y A đã phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 điều 250 Bộ luật hình sự như bản án sơ thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Lầu Thị S, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an và hoang mang lo lắng trong nhân dân, làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và xử lý rất nghiêm khắc nhưng vì háms lợi nên vẫn thực hiện. Do vậy, cần phải xử phạt nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lầu Thị S đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và thay đổi từ kháng cáo kêu oan sang xin giảm hình phạt, do đó cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, tuy nhiên bị

cáo không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt mới, mức hình phạt tù chung thân Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo S cũng như đề nghị của luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Lầu Thị S như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Về án phí: Bị cáo Lầu Thị S kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lầu Thị S; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2020/HS-ST ngày 20/02/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An đối với bị cáo Lầu Thị S, như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Lầu Thị S phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy;

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lầu Thị S tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2019.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Lầu Thị S.

2. Án phí: Bị cáo Lầu Thị S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- TTG - CA tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo (qua trại);
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Ngô Tự Học